

Số: 09/2020/QĐST-DS

*K, ngày 21 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 02 tháng 3 năm 2020 ông Nguyễn Đình P và anh Nguyễn Đức T (con trai ông P), ủy quyền cho ông Nguyễn Đình P khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố vô hiệu đối với hợp đồng công chứng gồm:

- Hợp đồng công chứng số 2590/CNĐ-VT, ngày 29/7/2009 của Phòng công chứng số 2 thành phố Hải Phòng, về việc công chứng Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 29/7/2009 giữa bên chuyển nhượng là ông Nguyễn Đình P và vợ là bà Nguyễn Thị T với bên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất là ông Nguyễn Hùng S và bà Nguyễn Thị Thanh H;

- Hợp đồng công chứng số 2591/CNĐ-VT, ngày 29/7/2009 của Phòng công chứng số 2 về việc công chứng Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 29/7/2009 giữa bên chuyển nhượng là anh Nguyễn Đức T và vợ là chị Nguyễn Thị Th H với bên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất là ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị Th.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020, ông Nguyễn Đình P và bà Nguyễn Thị T nộp cho Tòa án nhân dân quận K Đơn trình bày và yêu cầu ghi ngày 22/7/ 2020 với các nội dung: Rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu tuyên bố vô hiệu hợp đồng Công chứng số 2590/CNĐ-VT ngày 29/7/2009 của Phòng Công chứng số 2 TP.Hải Phòng công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bên chuyển nhượng là ông Nguyễn Đình P và vợ là bà Nguyễn Thị T, với bên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất là ông Nguyễn Hùng S và bà Nguyễn Thị Thanh H. Đồng thời ông vẫn yêu cầu Tòa án tuyên bố vô hiệu đối với Hợp đồng công chứng số 2591/CNĐ-VT ngày 29/7/2009 của Phòng Công chứng số 2 TP.Hải Phòng công chứng Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bên chuyển nhượng là anh Nguyễn Đức T và vợ là Nguyễn Thị Th H với bên nhận chuyển nhượng là ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị Th.

Đối với yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố vô hiệu đối với Hợp đồng công chứng số 2591/CNĐ-VT ngày 29/7/2009 của Phòng Công chứng số 2 TP.Hải Phòng công chứng Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bên chuyển nhượng là anh Nguyễn Đức T và vợ là Nguyễn Thị Th H với bên nhận chuyển nhượng là ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị Th. Về yêu cầu này, khi có

tranh chấp bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Văn P đã có đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân quận H. Tòa án nhân dân quận H đã xét xử sơ thẩm ban hành Bản án số 13/2018/DS-ST ngày 17/10/2018 và Bản án phúc thẩm số 27/2019/DS-PT ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xác định Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Th H với ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị Th là hợp pháp. Bản án đã tuyên xử: Buộc ông Nguyễn Đình P, bà Phạm Thị T phải giao trả lại tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên diện tích 313 m<sup>2</sup> (trong đó có 200 m<sup>2</sup> đất ở - 113 m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm) thuộc thửa 413, tờ bản đồ số 01 tại phường N, quận H, thành phố Hải Phòng được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 824954 ngày 25/6/2016 của UBND quận H, thành phố Hải Phòng mang tên bà Nguyễn Thị Th, ông Nguyễn Văn P cho bà Nguyễn Thị Th, ông Nguyễn Văn P. Như vậy, yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình P và anh Nguyễn Đức T đã được giải quyết bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật và thuộc trường hợp trả lại đơn khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Nguyễn Đình P:

Theo quy định tại Điều 5, khoản 4 Điều 70, khoản 2 Điều 71 và điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì nguyên đơn là ông Nguyễn Đình P, có quyền rút một phần hoặc T bộ yêu cầu khởi kiện.

Việc ông Nguyễn Đình P rút yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu Tòa án tuyên bố vô hiệu đối với Hợp đồng công chứng số 2590/CNĐ-VT, ngày 29/7/2009 của Phòng công chứng số 2 về việc công chứng Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 29/7/2009 giữa bên chuyển nhượng là ông Nguyễn Đình P và vợ là bà Nguyễn Thị T với bên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất là ông Nguyễn Hùng S và bà Nguyễn Thị Thanh H. Mặt khác, trong vụ án này bị đơn là Phòng Công chứng số 2 thành phố Hải Phòng không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập. Do đó, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 03/2020/TLST-DS ngày 04/3/2020 về việc yêu cầu tuyên bố hợp đồng công chứng vô hiệu.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 03/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng công chứng vô hiệu”, giữa:

Nguyên đơn:

Ông Nguyễn Đình P; địa chỉ: Số 9/111 đường H, Tổ dân phố số 8, phường N, quận H, TP. Hải Phòng;

Anh Nguyễn Đức T; địa chỉ: Khu 1, phường N, quận H, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Phòng Công chứng số 2 thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Số 112 Đường L, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị T, địa chỉ: Số 9/111 đường H, tổ dân phố số 8, phường N, quận H, TP. Hải Phòng;

- Chị Nguyễn Thị Th H, địa chỉ: Khu 1, phường N, quận H, thành phố Hải Phòng;

- Ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị Th, cùng địa chỉ: Số 6/28 phố N, tổ 4 phường N, quận H, thành phố Hải Phòng;

- Ông Nguyễn Hùng S, địa chỉ: Số 3 ngõ 5, Đường T, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng;

- Bà Nguyễn Thị Thanh H, địa chỉ: Số 3/30 đường D, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng.

## **2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:**

Đương sự có quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án dân sự này.

Về án phí: Trả lại ông Nguyễn Đình P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007547 ngày 04/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng.

**3.** Đương sự có quyền kháng cáo, Viện Kiểm sát nhân dân quận K thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận K;
- VKSND TP.Hải Phòng
- TAND TP.Hải Phòng;
- Chi cục THADS K;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Cao Đặng Trình**